

Số: /KH - SNV

Hưng Yên, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 1281/QĐ-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Bộ Nội vụ; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023; Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1281/QĐ-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Bộ Nội vụ; các Kế hoạch của UBND tỉnh: Số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 về CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; số 204/KH-UBND ngày 23/12/2022 về CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023.

**2. Yêu cầu**

- Các phòng, ban, trung tâm thuộc và trực thuộc Sở nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của đơn vị mình để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của cơ quan, đơn vị giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Cải cách thể chế**

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do cơ quan, đơn vị tham mưu ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

- 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các văn bản QPPL chuyên ngành Nội vụ được tuyên truyền, phổ biến đến công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

- 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 95% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về giải quyết TTHC của Sở Nội vụ đạt tối thiểu 98%.

- 100% TTHC được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 100% hồ sơ TTHC có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giảm tối thiểu: 2,5% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (tương ứng 15 đơn vị); 0,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước (tương ứng với 100 viên chức) và 1,38% biên chế công chức (tương ứng 23 biên chế) so với năm 2021.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Tham mưu triển khai thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100% các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

- 100% công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

### **5. Cải cách tài chính công**

Tăng mức độ tự chủ trong đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ một phần chi thường xuyên.

### **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

- Trên 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, được chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan.

- Trang thông tin điện tử của Sở cung cấp đầy đủ 100% thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Phân đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết bằng hình thức trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 95% trở lên.

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành, triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

- Tham mưu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết hợp thực hiện các nội dung tuyên truyền CCHC với phổ biến, giáo dục pháp luật đối với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị. Kết hợp chặt chẽ việc kiểm tra CCHC với kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn.

- Rà soát, nghiêm túc thực hiện đúng và trước hạn các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Nâng cao công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

#### **2. Cải cách thể chế**

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL; quy định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trong việc tham mưu xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

- Rà soát, hệ thống hóa các văn bản pháp luật về chuyên ngành Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ. Chủ động tham mưu xây dựng văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật, góp phần tích cực vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính;

- Tăng cường công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành quản lý, kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ, thay thế hoặc ban hành mới cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn tại tỉnh;

- Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Tham mưu công bố, phê duyệt kịp thời TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước khi có thay đổi của Bộ Nội vụ.

- Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện, ... đối với các TTHC đang là rào cản, gây khó khăn, tốn kém chi phí tổ chức, cá nhân trong tuân thủ TTHC).

- Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình gắn với phân cấp, phân quyền trong giải quyết TTHC.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các TTHC đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công.

- Chủ động, tích cực tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Cải tiến trình tự giải quyết các hồ sơ hành chính, từng bước nâng cao hơn về chất lượng giải quyết công việc theo cơ chế một cửa;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, tăng cường việc kiểm tra công tác giải quyết thủ tục hành chính.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp tục tham mưu tổ chức kiện toàn và sắp xếp bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND, cấp huyện và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo phù hợp với quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và các quy định khác có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu tổ chức rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và thực hiện tinh giản biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026, đảm bảo lộ trình tinh

giảm biên chế công chức theo quy định; triển khai chính sách đặc thù của tỉnh hỗ trợ công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh nghỉ thôi việc theo nguyện vọng, giai đoạn 2023-2026.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương sáu khoá XII về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo hướng tinh gọn, giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm theo quy định gắn với tinh giản biên chế đặc biệt là sắp xếp đội ngũ viên chức kế toán, thư viện - thiết bị, thí nghiệm, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố..

- Tiếp tục tham mưu thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương sáu khoá XII. Triển khai thực hiện “Đề án tinh giản biên chế và chuyển đổi cơ chế trả lương đối với đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2022-2025”.

- Tham mưu rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do Chính phủ giao và phù hợp với tình hình của tỉnh; thực hiện việc giao biên chế năm 2023 phù hợp với vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tham mưu thường xuyên kiểm tra về công tác tổ chức, bộ máy tại một số cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những vấn đề còn tồn tại.

## **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, hạng viên chức theo chức danh nghề nghiệp; khung năng lực cho từng vị trí việc làm để làm căn cứ xác định biên chế đúng, đủ của từng cơ quan, tổ chức để chuẩn hóa vị trí việc làm của từng công chức, viên chức đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền,

trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Tham mưu đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Thay đổi phương pháp, hình thức tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn, chuyên đề theo xu hướng hiện đại, trực tuyến, tăng cường trải nghiệm thực tế. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị có hợp tác, làm việc với đối tác quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài.

- Tham mưu xây dựng và hoàn thiện quy định về điều kiện tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý cấp phòng thuộc các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và tương đương.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ như: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức, viên chức; trong các kỳ thi tuyển, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm khách quan, công bằng và góp phần phòng, chống tiêu cực.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chế độ công vụ, công chức và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên chấn chỉnh việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, đạo đức công vụ, tinh thần thái độ phục vụ người đứng đầu cơ quan, tổ chức, từng cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao chất lượng công tác của đội ngũ công chức, viên chức trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, chế độ phụ cấp đối với công chức và viên chức theo quy định; khuyến khích và khen thưởng kịp thời, thỏa đáng với tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 20/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng quản lý và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên...

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 bảo đảm đúng lộ trình, đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả, thực chất.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; triển khai đồng bộ các ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh và các ứng dụng chuyên ngành Nội vụ theo định hướng chính quyền điện tử, chính quyền số; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành để bảo đảm thông suốt trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng (100% văn bản trừ văn bản mật được ký số điện tử) và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị trực tuyến cho các cuộc họp giữa Sở với các cơ quan, đơn vị.

- Đảm bảo 100% công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

- Tiếp tục cập nhật thông tin, nâng cao chất lượng tin bài về nội dung và hình thức trên Trang thông tin điện tử của Sở; tuân thủ nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn thông tin trong ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”.

*(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, ban, trung tâm thuộc và trực thuộc Sở có trách nhiệm**

- Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị, và là trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, ban, trung tâm.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của đơn vị theo quy định tại Kế hoạch này.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính chung của Sở.

### **2. Văn phòng Sở**

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch, đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở ban hành các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC của Sở năm 2023.

- Tham mưu triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC của Sở.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh. Tổng hợp kết quả chấm điểm chỉ số CCHC của Sở. Chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Sở: Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng thực hiện chính quyền điện tử, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, văn thư lưu trữ.

### **3. Phòng Cải cách hành chính - Văn thư lưu trữ**

- Tham mưu hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch CCHC năm tại đơn vị mình đảm bảo chất lượng theo đúng nhiệm vụ tại Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2023 tỉnh Hưng Yên; thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục rà soát, trình UBND tỉnh Bộ Chỉ số đánh giá công tác CCHC các cấp. Khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Thực hiện công tác xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2023 theo kế hoạch của Bộ Nội vụ đúng quy định.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC của tỉnh.



- Tham mưu tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của tỉnh năm 2023. Tham mưu UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC.

### **3. Thanh tra Sở**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật đến công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

### **4. Phòng Tổ chức, biên chế**

Tham mưu Lãnh đạo Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; phân cấp quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, vị trí việc làm.

### **5. Phòng Công chức, viên chức**

Tham mưu Lãnh đạo Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Cải cách chế độ công vụ; quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng các phòng, ban, trung tâm thuộc và trực thuộc Sở kịp thời gửi văn bản về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Tươi**